

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2026/DS - ST

Ngày 31/7/2026

“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Diệp Thị Nết

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Duyên

2. Ông Lâm Anh Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm, vụ án thụ lý số 35/2026/TLST – DS, ngày 08/01/2026, về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2026/QĐXXST - DS, ngày 01 tháng 7 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T

Địa chỉ trụ sở: Láng Hạ, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp Ngân hàng TMCP Việt Nam T: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Chí D: Ông **Đỗ Thành T** - Chức vụ: Trưởng phòng cao cấp xử lý nợ, là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 50/2025/UQ-VPB ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ông T ủy quyền lại cho ông **Trần Vũ K** - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 895/2026/UQ-VPB ngày 28/5/2026 của Trưởng phòng cao cấp xử lý nợ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Hồ Thúy A, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 19, ấp L, phường L, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ngày 15/12/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Vũ K đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 27/9/2023, bà Hồ Thúy A có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 525.000.000 đồng theo hợp đồng số LN2309270388233, lãi suất 24%/năm, thời hạn vay 60 tháng. Ngày giải ngân 13/7/2022. Nợ gốc trả theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 05 hàng tháng, nợ lãi định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 05 hàng tháng.

Trong quá trình vay vốn bà A đã trả cho Ngân hàng vốn gốc 132.294.420 đồng, lãi: 167.015.865 đồng thì ngưng không tiếp tục thanh toán nghĩa vụ. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ yêu cầu tất toán xong nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Hồ Thúy A có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T tổng số tiền 524.032.534 đồng. Trong đó vốn gốc: 392.705.580 đồng, lãi phát sinh trong hạn: 90.884.646 đồng, lãi quá hạn là 45.442.323 đồng). Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

* Bà Hồ Thúy A trong quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bà Hồ Thúy A vẫn vắng mặt không lý do, nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với nguyên đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình, có mặt trong quá trình giải quyết vụ án, đối với bị đơn bà Hồ Thúy A đã bỏ địa phương và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án; cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Hồ Thúy A được triệu tập hợp lệ lần 02 mà vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà Hồ Thúy A.

Về nội dung vụ án, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Hồ Thúy A **tổng số tiền** 524.032.534 đồng. Trong đó vốn gốc: 392.705.580 đồng, lãi phát sinh trong hạn: 90.884.646 đồng, lãi quá hạn là 45.442.323 đồng). Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ; Ngoài ra bà Hồ Thúy A còn phải chịu lãi phát sinh trên nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ. Bà Hồ Thúy A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng TMCP Việt Nam T không phải chịu án phí, nên phải hoàn trả tiền đã nộp cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không yêu cầu phản tố và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Bà Hồ Thúy A giao dịch với Ngân hàng TMCP Việt Nam T, theo Hợp đồng số LN2309270388233, ngày 27/9/2023, đây là hình thức cho vay giữa tổ chức tín dụng với khách hàng không phải vay giữa cá nhân, pháp nhân ngoài tổ chức tín dụng. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn cung cấp địa chỉ của bị đơn tại tổ 19, ấp L, phường L, tỉnh Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào Hợp đồng số LN2309270388233, ngày 27/9/2023 mà bà Hồ Thúy A ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam T vay và nhận số tiền 525.000.000đồng, lãi suất 24%/năm, thời hạn vay 60 tháng, ngày giải ngân 05/10/2023. Mục đích: vay tiêu dùng. Trong quá trình vay bà Hồ Thúy A trả gốc được 137.294.435 đồng, lãi: 167.015.865 đồng. Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam T yêu cầu Tòa án buộc bà Hồ Thúy A có trách nhiệm trả tổng số tiền là tổng số tiền 524.032.534đồng. Trong đó vốn gốc: 387.705.565đồng, lãi phát sinh trong hạn: 90.884.646 đồng, lãi quá hạn là 45.442.323đồng). Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Đồng thời bà Hồ Thúy A còn phải chịu lãi phát sinh trên nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Đối với đề nghị của vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hồ Thúy A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng TMCP Việt Nam T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 177, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T. Buộc bà Hồ Thúy A có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T tổng số tiền còn nợ **tổng số tiền** 524.032.534đồng. Trong đó vốn gốc: 387.705.565đồng, lãi phát sinh trong hạn: 90.884.646 đồng, lãi quá hạn là 45.442.323đồng). Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Đồng thời bà Hồ Thúy A còn phải chịu lãi phát sinh trên nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ.

Kể từ sau ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/8/2026), bà Hồ Thúy A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán trong Hợp đồng số LN2309270388233, ngày 27/9/2023 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thúy A phải chịu án phí phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên buộc bà Hồ Thúy A phải chịu nộp **24.961.301đồng** (*Hai mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, ba trăm lẻ một đồng*) tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Vĩnh Long. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **10.661.409đồng** (*Mười triệu, sáu trăm sáu mươi một nghìn, bốn trăm lẻ chín đồng*), theo biên lai số **0012811, ngày 23/12/2025** của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- TAND tỉnh VL;
- VKSND KV10;
- Phòng THADS KV10;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Diệp Thị Nết

